

Số: 43/KH-THCS.AN

Châu Thành, ngày 15 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường trung học cơ sở An Nhơn giai đoạn 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc phát triển giáo dục huyện Châu Thành đến năm 2025;

Trường THCS An Nhơn lập kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS An Nhơn giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2030 như sau:

Trường THCS An Nhơn nằm ven Quốc lộ 80, ấp Tân Thạnh, xã An Nhơn. Trải qua quá trình hình thành và phát triển, trường luôn được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo trường được xây dựng mới vào năm 2002 với khuôn viên nhà trường 5098,4 m². Trường có CSVC tạm đủ gồm có 2 dãy phòng, dãy A có 10 phòng học (5 trệt, 5 lầu). Dãy B có 15 phòng (1 trệt 2 lầu được xây dựng năm 2007 và đưa vào sử dụng năm 2009, gồm các phòng chức năng: phòng thực hành phòng học bộ môn, phòng làm việc, phòng truyền thống, phòng công đoàn, phòng Đoàn Đội, phòng thư viện...).

Hiện nay, cơ sở vật chất của nhà trường tương đối tạm đủ, cảnh quan sư phạm ngày càng Xanh- Sạch-Đẹp-An toàn. Nhà trường có đội ngũ giáo viên tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ; trong đó có nhiều giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh Giáo viên dạy Giỏi vòng tỉnh, giáo viên dạy giỏi... số lượng học sinh đạt thành tích trong các cuộc thi cấp Huyện, cấp Tỉnh ngày càng tăng. Chất lượng dạy và học của nhà trường được cải thiện ngày một nâng lên.

Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn 2030 nhằm định hướng phát triển, xác định rõ mục tiêu chiến lược và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển của trường THCS An Nhơn. Đây chính là cơ sở quan trọng để nhà trường, địa phương thực hiện các dự án trong từng giai đoạn, từng năm với các kế hoạch cụ thể.

Năm 2012 trường được UBND tỉnh Đồng Tháp công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia theo Quyết định số 217/QĐUBND –HC ngày 26/12/2012.

Trường THCS An Nhơn đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục Cấp độ 1 số 01/THCS-2015 ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Giám đốc SGDĐT Đồng Tháp.

Trong những năm học vừa qua với những cố gắng không ngừng, nhà trường đã đạt những thành tích nhất định.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng của nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong

1. Số liệu.

1.1. Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ CM	Khác
1	Toán	2	2	2		ĐH:2	
2	Văn	2	1	2		ĐH: 2	
3	AV	2	1	2		ĐH: 2	
4	Lý	1	1	1		ĐH: 1	
5	Hóa	1	1	1		ĐH: 1	
6	Sinh	1	1	1		ĐH : 1	
7	Sử	1		1		ĐH: 1	
8	Địa	1		1		ĐH: 1	
9	GDCD	1		1		ĐH: 1	
10	CN				Dạy ghép		
11	MT	1	1	1		ĐH: 1	
12	Nhạc	1	1	1		ĐH: 1	
13	TD	1	1	1		ĐH; 1	
14	Tin	0	0	0		0	

1.2. Cán bộ - Nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ	Khác
1	BGH	2	2	2		ĐH:01	ThS:01
2	TPT	1	1	1		ĐH	
3	Kế toán	1	1	1		ĐH	
4	VT	1		1		ĐH	
5	Thư viện	1	1	1		ĐH	
6	TB	1		1		CĐ: 1	

7	Y tế-TQ	1		1		TC: 1	
8	Bảo vệ	1			1		1

1.3. Cơ sở vật chất hiện tại:

* Khối phòng học tập

- Phòng học: 10 phòng, gồm 1 trệt, 1 lầu, diện tích mỗi phòng: trên 48 m² (Đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

- Phòng bộ môn Âm nhạc, diện tích: gần 54m² < 60m² (chưa đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư 13).

- Phòng bộ môn Mỹ thuật: Không có (chưa đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục). Nhà trường sử dụng tạm phòng học của học sinh.

- Phòng học bộ môn Khoa học xã hội, diện tích 54m² < 60m² (chưa đạt TC CSVC mức 1 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục); nếu đạt mức 2 thì phải xây thêm 01 phòng nữa.

- Phòng học bộ môn Khoa tự nhiên, diện tích 84m² (đạt TC CSVC mức 1,2 theo Thông tư, còn thiếu 01 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục

- Phòng bộ môn Khoa học Công nghệ, diện tích: 84m²: (Đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

- Phòng bộ môn Tin học, diện tích: 84m² (Đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

- Phòng bộ môn Ngoại ngữ, diện tích: 84m² (Đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

- Phòng đa chức năng: không có (chưa đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục). Nhà trường sử dụng tạm phòng học của học sinh.

* Khối phòng hỗ trợ học tập

- Thư viện: diện tích 84m² (đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

- Phòng thiết bị giáo dục: gồm có 2 phòng, diện tích 24 m² /phòng; nối liền mỗi phòng với 1 phòng thực hành (nếu lấy DT 24 m²x 2= 48 m² (Đạt TC CSVC

mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

- Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập: (Đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

- Phòng Đoàn đội: (Đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

- Phòng truyền thông: diện tích 54m² (Đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

*** Khối phụ trợ:**

- Phòng họp: Không có sử dụng tạm phòng học của học sinh.

- Phòng các tổ chuyên môn: Không có, sử dụng tạm các phòng học của học sinh.

- Phòng giáo viên: Không có, sử dụng tạm phòng tiếng Anh.

- Khu vệ sinh học sinh: chỉ có nhà vệ sinh xây dựng rời năm 2002; thiếu khu vệ sinh cho mỗi tầng nhà, mỗi dãy phòng học (chưa đạt TC CSVC mức 1, mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

*** Khu sân chơi, thể dục thể thao**

Nhà đa năng: không có (chưa đạt TC CSVC mức 2 theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục).

*** Mặt mạnh:**

- Lãnh đạo nhà trường: Là một tập thể đoàn kết, có trách nhiệm cao trong công tác. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, hiệu quả. Biết phát huy dân chủ trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên: Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy đạt hiệu quả cao. Phần lớn giáo viên có trình độ trên chuẩn, có nghiệp vụ sư phạm tốt, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Chất lượng giáo dục đại trà ổn định, là đơn vị nhiều năm liền đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, lao động xuất sắc.

- Sau nhiều năm hoạt động nhà trường đã rút ra được những kinh nghiệm về công tác quản lý, các nề nếp tổ chức đã đi vào ổn định. Cảnh quan nhà trường đảm bảo: “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”.

- Trang thiết bị, cơ sở vật chất được trang bị tương đối đầy đủ, đảm bảo phục vụ cho các hoạt động dạy và học.

- Những thuận lợi trên là cơ hội để nhà trường tiếp tục nâng cao hiệu quả giảng dạy, tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

* Mặt yếu.

- Cơ sở vật chất còn thiếu một số phòng bộ môn, chưa đạt chuẩn theo Thông tư số 13/2020/TT-BCDDT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Địa bàn dân cư đa số người dân sống bằng nghề làm vườn, làm thuê, làm công nhân cho các doanh nghiệp, công ty ở xa địa phương; còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng giá cả nông sản thấp, một bộ phận cha mẹ học sinh thiếu sự hợp tác tích cực với nhà trường trong việc giáo dục học sinh, gia đình không quản lý được thời gian của con em nên còn một số học sinh chưa ngoan, chậm tiến bộ.

- Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 đời sống của người dân cũng gặp nhiều khó khăn trong những năm gần đây.

II. Môi trường bên ngoài

1. Thời cơ:

- Nhà trường được sự quan tâm của Đảng ủy, UBND xã, các Ban ngành đoàn thể, đặc biệt là lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Châu Thành, UBND huyện Châu Thành, cùng với sự ủng hộ nhiệt tình của Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Trong những năm gần đây Nhà trường cũng được sự hỗ trợ rất nhiệt tình của mạnh thường quân trong việc trao học bổng, sách, vở, quà cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đó là động lực lớn lao dành cho tập thể thầy trò nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã tạo ra nhiều kênh thông tin phối hợp liên lạc giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, đảm bảo thông tin diễn ra nhanh chóng và mang lại hiệu quả cao.

2. Thách thức.

Trường THCS An Nhơn nằm ven Quốc lộ 80, tình hình giao thông khá phức tạp, nhiều trò chơi tiệm game, điện tử ở khu vực gần trường, tệ nạn xã hội cũng đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến lứa tuổi thanh, thiếu niên. Chính vì thế học sinh của trường cũng ảnh hưởng trong lối sinh hoạt, giao tiếp hàng ngày.

Thực hiện rà soát, đánh giá về cơ sở vật chất Thông tư số 13/2020/TT-BCDDT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy

định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Trường còn thiếu một số phòng chức năng, các phòng chức năng đã xây dựng trước đây thì diện tích chưa đạt theo thông tư.

3. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021 – 2025

3.1. Mặt đạt được

- Nhà trường đã tạo được một môi trường học tập an toàn, phong phú và năng động cho học sinh. Học sinh được giáo dục phát triển toàn diện, có tinh thần học tập tốt, có kỹ năng thích ứng với môi trường học tập và xã hội. Giá trị đạo đức của học sinh ngày càng được nâng cao.

- Đội ngũ giáo viên triệt để đổi mới phương pháp giảng dạy tạo được những thành tích nhất định, bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.

- Nề nếp – kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức đều đặn và ngày càng phong phú

- Chất lượng giảng dạy được giữ vững và tương đối ổn định. Tỷ lệ học sinh khá giỏi trong 5 năm gần đây luôn đạt ở gần 70%, tỉ lệ học sinh có hạnh kiểm Khá-Tốt đạt trên 98 %; mỗi năm học đều có học sinh giỏi văn hóa cấp Huyện, cấp Tỉnh

- Học sinh tốt nghiệp THCS mỗi năm đạt 100%, tỉ lệ học sinh đậu vào lớp 10 mỗi năm đạt trên 70%.

- Trường THCS An Nhơn đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2012, theo quyết định số: 1217/QĐUBND-HC ngày 26 tháng 12 năm 2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp. Trường được cấp Giấy chứng nhận chất lượng giáo dục công nhận Trường THCS An Nhơn đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục Cấp độ 1 số 01/THCS-2015 ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Giám đốc SGDĐT Đồng Tháp.

3.2 Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- Tiếp tục tham mưu với các cơ quan chức năng để có kế hoạch đầu tư xây dựng trường lớp khang trang, sửa chữa, cải tạo các hạng mục quan trọng để đạt chuẩn về CSVG theo Thông tư số 13/2020/TT-BCĐĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục.

- Tiếp tục chăm lo cho công tác đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên trình độ đạt chuẩn qui định cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Giữ vững và nâng cao tỉ lệ học sinh giỏi cấp Huyện, Tỉnh

- Giữ vững tỉ lệ tốt nghiệp THCS, tỷ lệ tuyển sinh vào vào lớp 10 công lập

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục từ cấp độ I trở lên.

- Tiến tới đạt duy trì trường đạt chuẩn Xanh-Sạch-Đẹp; Thư viện đạt chuẩn; Kiểm định CLGD đạt mức 2; duy trì Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và phấn đấu mức độ 2 những năm tiếp theo.

B. Định hướng chiến lược

1. Tầm nhìn

Phấn đấu từ nay đến năm 2025 Nhà trường sẽ được công nhận lại chuẩn quốc gia ở mức độ 1. Nâng vị thế trường THCS An Nhơn là nơi có môi trường giáo dục thân thiện, có đội ngũ giáo viên năng động, trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ; có thể hệ học sinh giỏi, biết yêu thương; là cộng đồng những người biết học tập suốt đời và thành đạt. Trường tiếp tục được duy trì đạt chuẩn Quốc gia chất lượng giáo dục từ cấp độ II trở lên đến năm 2030.

2. Sứ mệnh

Xây dựng được môi trường học tập thân thiện, có chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Phấn đấu, xây dựng, rèn luyện để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường đều có thể đạt được các đức tính sau:

- Tính đoàn kết
- Tinh thần trách nhiệm, yêu nghề
- Tính kỷ luật
- Tính sáng tạo
- Tính yêu thương
- Khát vọng vươn lên

*** Phương châm hành động**

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, giáo dục toàn diện với tinh thần “Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”.

C. Mục tiêu chiến lược

1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường THCS An Nhơn thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1.Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- 100% cán bộ, giáo viên đạt trình độ khá trở lên theo quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.
- 100% cán bộ quản lý và giáo viên đạt trình độ chuẩn trở lên
- 70% cán bộ giáo viên, nhân viên đạt chứng chỉ ngoại ngữ từ A trở lên, 100% cán bộ giáo viên, nhân viên sử dụng Tin học cơ bản trở lên trong giảng dạy và làm việc, đáp ứng với kế hoạch thực hiện chuyển đổi số hóa của ngành giáo dục.

2.2. Học sinh

- Quy mô:

+ Lớp học: duy trì 8 lớp trở lên

+ Học sinh: 260-300 học sinh

- Chất lượng học tập:

+ Trên 65% học sinh có học lực khá, giỏi

+ 100% học sinh khối lớp 9 được xét tốt nghiệp THCS

+ Trên 72% học sinh khối 9 trúng tuyển vào lớp 10 các trường công lập

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 98% hạnh kiểm khá- tốt

+ 100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

+ 65% học sinh được tham gia các buổi tham quan di tích lịch sử kết hợp giáo dục truyền thống.

+ Mỗi năm có trên 6 học sinh giỏi cấp Huyện, có ít nhất 01 học sinh giỏi cấp Tỉnh; đạt giải trong các hội thi do ngành và các cơ quan khác tổ chức

2.3. Cơ sở vật chất.

- Lập kế hoạch đề nghị UBND huyện, các ngành chuyên môn có kế hoạch xây dựng, sửa chữa sơn mới trường lớp, các phòng học bộ môn để đạt chuẩn theo Thông tư số 13/2020/TT-BCDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục.

- Trang bị bàn ghế học sinh đúng chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

- Đảm bảo môi trường “ Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn” đạt chuẩn theo qui định.

- Duy trì đạt chuẩn Thư viện đạt chuẩn mức 1 và phân đầu đạt chuẩn mức 2.

D. Các giải pháp chiến lược

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí nhân sự hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn cho các giáo viên đảm trách vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức nhà trường.

- Tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuyên đề.

- Tạo môi trường học tập thường xuyên, suốt đời, lấy tự học là chủ yếu nhằm nâng cao trình độ đội ngũ, động viên, khuyến khích, thi đua, khen thưởng việc học tập trên chuẩn để nâng cao trình độ.

- Đánh giá định kỳ chất lượng hoạt động của cán bộ, giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt, cán bộ, giáo viên trẻ có trách nhiệm, có năng lực,...bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Điều tra, khảo sát và dự báo số lượng, chất lượng học sinh đầu vào để xác định các phương pháp dạy – học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Định kỳ hàng năm rà soát kiểm định chất lượng giáo dục, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp đối tượng học sinh và yêu cầu đổi mới của CTGDPT 2018.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

- Thực hiện nghiêm túc theo văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục Châu Thành về thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức dạy học theo chủ đề, chú trọng các hoạt động dạy học tích hợp kiến thức của nhiều bộ môn, học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào việc giải quyết các tình huống thực tiễn cuộc sống; lồng ghép các nội dung về giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục địa phương, ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu.

- Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân hoặc nhóm ở ngoài lớp học và ở nhà.

- Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp dạy học tích cực: phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học,... thực hiện dạy học Stem cho học sinh ở các môn học.

- Mỗi bộ môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội thực hiện các hoạt động học tập được thiết kế tổ chức nhằm thực hiện mục tiêu của bài học, tạo điều kiện cho mọi học sinh tham gia vào quá trình học tập và nâng dần kết quả học tập của học sinh.

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề kiểm tra, coi, chấm và nhận xét; đánh giá học sinh trong việc kiểm tra, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Đổi mới kiểm tra và đánh giá theo hướng chủ động đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Các hình thức kiểm tra và đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của học sinh trong quá trình dạy học.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn, GDĐP vào thực tiễn; đổi mới các môn khoa học xã hội như: Ngữ văn, Lịch sử - Địa lý, Giáo dục công dân cần tăng cường ra câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình. Khi chấm bài kiểm tra, phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, chỉ đạo việc ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có các câu hỏi 1 lựa chọn như trước đây. Tăng cường ra câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực của học sinh.

Tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra của 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn tiếng Anh và tổ chức kiểm tra thực hành đối với các môn Khoa học tự nhiên; Khoa học xã hội. Đổi mới đề kiểm tra môn Ngữ văn theo hướng đánh giá năng lực học sinh.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

- Xây dựng kế hoạch đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xây dựng các phòng học bộ môn, sơn lại phòng học còn thiếu theo quy định của Thông tư 13/BGDĐT.

- Trang bị bàn ghế học sinh đúng chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

- Tiếp tục xây dựng môi trường sư phạm "Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn"

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan theo tiêu chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường và tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, thiết bị thí nghiệm thực hành, quản lý tốt thiết bị dạy học, duy trì thư viện đạt chuẩn Quốc gia, duy trì trường đạt chuẩn "Xanh – Sạch – Đẹp", duy trì Thư viện đạt chuẩn

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong QLGD nhằm góp phần giải phóng sức mạnh vật chất, trí tuệ và tinh thần của người CBQLGD, thúc đẩy đổi mới giáo dục. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đạo đức học sinh THCS nhằm tổ chức thực hiện đạt hiệu quả các giải pháp đã nêu, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục và thực hiện chuyển đổi số hóa trong giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động của nhà trường đặc biệt trong quản lý nhà trường bao gồm việc quản lý quá trình giáo dục đạo đức. Khai thác và sử dụng các phần mềm để thu thập và xử lý thông tin giúp cho quá trình giáo dục đạo đức đạt hiệu quả cao.

- Khai thác và sử dụng tốt Phần mềm xếp thời khóa biểu để bố trí thời khóa biểu một cách hợp lý nhất, đặc biệt ưu tiên cho GVCN để họ có nhiều thời gian dành cho việc giáo dục đạo đức học sinh.

- Một số nội dung, hình thức giáo dục đạo đức cho học sinh sẽ được thực hiện tốt hơn nhờ có ứng dụng CNTT như:

- Sử dụng phần mềm VNedu để phản ánh và thông báo kịp thời cho cha mẹ học sinh qua sổ liên lạc điện tử để theo dõi tình hình học tập của con em mình.

- Sử dụng mạng Internet, mở hộp góp ý, thư điện tử để tiếp nhận và xử lý đơn thư tố giác của học sinh về những hiện tượng vi phạm của học sinh ở bên ngoài nhà trường.

5. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài thông qua việc phối hợp tổ chức thành công Đại hội giáo dục xã các nhiệm kỳ.

- Tham mưu với Đảng uỷ, HĐND, UBND xã, thoả thuận thống nhất với Hội CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bệnh đột xuất, bệnh hiểm nghèo, bổ sung về cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Vận động tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường-gia đình-xã hội

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh tham gia BHYT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị – xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục và công tác PCGD xã để hạn chế học sinh bỏ học.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức hoạt động nhằm giáo dục ý thức, động cơ học tập, bồi dưỡng nâng cao nghị lực, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh;

- Phối hợp với ngành Công An để tuyên truyền giáo dục Luật an toàn giao thông, đăng ký cam kết thực hiện ATGT, phòng chống ma túy, HIV/AIDS, PCCC, ngăn ngừa và xử lý kịp thời tệ nạn xã hội trong học sinh, đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 – 2025: Sơn, sửa cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS đạt chuẩn. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2025, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức 2.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 – 2030: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, phấn đấu đạt cấp độ 2; ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

4.1 Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

4.2 Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với học sinh:

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức cho học sinh để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Hội cha mẹ học sinh:

- Tăng cường phối hợp với CMHS các lớp để gia đình quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

4.7. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

5. Với các cơ quan chức năng:

- Quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

- Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Bổ sung cho nhà trường đủ giáo viên bộ môn, CBQL, nhân viên theo quy định.

- Đảng ủy có kế hoạch tạo điều kiện cử các GV trong nguồn quy hoạch tham gia học các lớp chính trị để đảm bảo tính kế thừa.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS An Nhơn giai đoạn 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Nơi nhận:

- PGDĐT (t/d)
- Các tổ chức trong nhà trường (t/h);
- Toàn thể CB, GV, NV, HS (t/h);
- Lưu: VT.



Tướng Anh Nhi

PHÊ DUYỆT CỦA PGDĐT



Nguyễn Thị Hoàng Vinh